

Số: 44/2019/QĐST- HNGĐ

Hải Dương, ngày 12 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thúy Hà – Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Phạm Thị Thùy – Kiểm sát viên, tham gia phiên họp.

Ngày 12 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 180/2019/TLST-HNGĐ ngày 05/7/2019, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”. Theo Quyết định mở phiên họp số 99/2019/QĐMPH-HNGĐ ngày 31/7/2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu:**

1. Chị Vũ Thị H, sinh ngày 29/11/1976.

Địa chỉ: Khu dân cư M, phường M, thành phố L, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Trịnh Hồng Q, sinh ngày 22/02/1975.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: 149 Phan Đăng L, Quận A, Thành phố Hải Phòng.

Nơi cư trú hiện nay: Pannier Str 61.12043 Berlin, Cộng hòa liên bang Đức.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

-Theo đơn xin ly hôn của chị Vũ Thị H và anh Trịnh Hồng Q, bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện :

Về quan hệ vợ chồng: Chị H và anh Q tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND thị xã L (nay là thành phố L) ngày 18/02/2019. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống cùng nhau được một tháng thì anh Q tiếp tục sang Đức làm việc, còn chị H ở lại Việt Nam. Do thời gian tìm hiểu và chung sống cùng nhau không nhiều dẫn đến vợ chồng bất đồng quan điểm, bên cạnh đó cơ hội để vợ chồng đoàn tụ rất khó khăn vì chị H không qua được vòng phỏng vấn sang Đức. Nay chị H và anh Q đều xác định tình cảm không còn, cùng thống nhất làm đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã trưng cầu giám định tài liệu do anh Trịnh Hồng Q gửi từ Cộng hòa liên bang Đức về gồm đơn ly hôn, đơn xin vắng mặt, giấy ủy quyền để xác định chữ ký trong các tài liệu này có phải là của anh Q không. Tại Kết luận số 31/KLGĐ ngày 26/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chữ ký đứng tên Trịnh Hồng Q trên các tài liệu cần giám định với chữ ký cùng tên trên các tài liệu mẫu so sánh do cùng một người viết ra.

Do điều kiện anh Q đang lao động tại Cộng hòa liên bang Đức, nên anh đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt và ủy quyền cho chị H giao nộp các tài liệu cho Tòa án. Chị H đồng ý nhận ủy quyền, sau khi nhận văn bản tố tụng của Tòa án chị đã thông báo cho anh Q biết. Anh Q vẫn giữ nguyên quan điểm trong đơn ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ việc: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Vũ Thị H và anh Trịnh Hồng Q đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thỏa thuận ly hôn của anh Q và chị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. *Về tố tụng:* Anh Trịnh Hồng Q đang lao động, làm việc tại Cộng hòa liên bang Đức. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án chị H và anh Q đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Do vậy căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt anh Q và chị H.

[2]. *Về nội dung:* Anh Q không về Việt Nam tham gia tố tụng nhưng đã gửi các tài liệu gồm: Đơn xin ly hôn, đơn xin vắng mặt, giấy ủy quyền. Tòa án đã trưng cầu giám định chữ ký Trịnh Hồng Q trong các tài liệu này, tại kết luận giám định số 31/KLGĐ ngày 26/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương đã kết luận: Chữ ký đứng tên Trịnh Hồng Q trên các tài liệu cần giám định với chữ ký cùng tên trên các tài liệu mẫu so sánh do cùng một người viết ra. Do vậy có đủ cơ sở xác định quan điểm về việc ly hôn trong các tài liệu đã giám định là ý chí của anh Q.

Căn cứ lời khai của chị H và anh Q, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy, chị H và anh Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị xã L (nay là thành phố L) tỉnh Hải Dương ngày 18/02/2019. Sau khi tổ chức lễ cưới được một tháng anh Q quay lại Đức làm việc, còn chị H sinh sống tại Việt Nam. Do thời gian chung sống cùng nhau không nhiều, cơ hội để chị H sang đoàn tụ được với chồng rất khó khăn, nên hai bên bên phát sinh mâu thuẫn, không tìm thấy tiếng nói chung. Nay cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và đều có đơn xin ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh Q đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Q, chị H.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung : Không có và không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

[3]. Về Lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Vũ Thị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 2 Điều 29; Điểm b khoản 1 Điều 37; Điều 149; Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

- Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Trịnh Hồng Q.

2. Về lệ phí: Chị Vũ Thị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2017/0008220 ngày 04 tháng 7 năm 2019 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị H đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

(Đã Ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền